

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG DẠY NGHỀ THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Vũ Xuân Hùng

ABSTRACT

The article presents some basic contents about the accreditation of vocational quality: purpose, content, procedures... of accreditation and real bases of the accreditation of vocational quality. In this basis it proposes several solutions to continuously developing area accreditation of vocational quality in Vietnam in coming years

Phát triển nguồn nhân lực có vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia, trong đó chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp là yếu tố quyết định đến khả năng làm chủ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới được ứng dụng trong sản xuất. Đồng thời chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp còn là lợi thế so sánh, cạnh tranh để phát triển giữa các nước trong khu vực và trên thế giới trong xu thế trao đổi lao động và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng. Đối với các cơ sở dạy nghề, chất lượng chính là lý do để tồn tại, nhưng chất lượng đó đòi hỏi phải được kiểm tra, đánh giá và công nhận.

Cũng như kiểm định chất lượng giáo dục nói chung, kiểm định chất lượng dạy nghề nói riêng không phải là vấn đề mới trên thế giới, nhưng được đưa vào lĩnh vực dạy nghề Việt Nam trong thời gian gần đây và đã được luật hóa trong Luật Dạy nghề. Như vậy, có thể thấy đây là vấn đề hoàn toàn mới với Việt Nam, xung quanh vấn đề này còn nhiều cách hiểu khác nhau, quan niệm khác nhau, nên sẽ khó khăn khi triển khai ứng dụng trong hệ thống sau này. Bài viết sau đây sẽ trình bày một số nét cơ bản về công tác kiểm định; thực trạng và một số giải pháp phát triển công tác kiểm định chất lượng dạy nghề góp phần làm sáng tỏ thêm về vấn đề này.

I. KHÁI QUÁT VỀ CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG DẠY NGHỀ

1.1. Quan niệm về chất lượng đào tạo

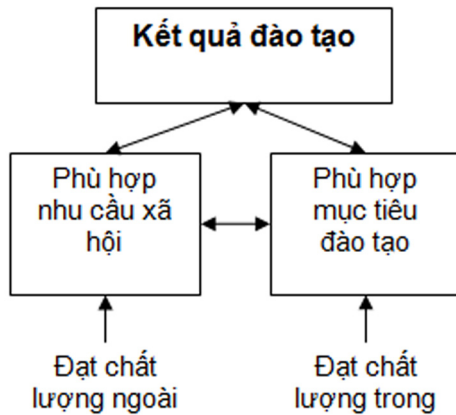
Hiện nay, quan niệm về chất lượng còn có nhiều điểm chưa thống nhất. Nguyên nhân của điều này là do từ “chất lượng” được dùng chung cho cả hai quan niệm: chất lượng tuyệt đối và chất lượng tương đối.

Với quan niệm chất lượng tuyệt đối thì thuật ngữ chất lượng được dùng cho những sản phẩm, những đồ vật hàm chứa trong nó những phẩm chất, những tiêu chuẩn cao nhất khó thể vượt qua được. Nó được dùng với nghĩa chất lượng cao (high quality), hoặc chất lượng hàng đầu (top quality). Đó là cái mà hầu hết chúng ta chiêm ngưỡng, nhiều người trong chúng ta muốn có, và chỉ có số ít người trong chúng ta có thể có.

Với quan niệm chất lượng tương đối thì thuật ngữ chất lượng dùng để chỉ một số phẩm chất, thuộc tính mà người sản xuất, người làm dịch vụ qui định cho sản phẩm, đồ vật, hoặc dịch vụ mà họ cung cấp ra thị trường. Nói cách khác, một vật, một sản phẩm, một dịch vụ được xem là có chất lượng khi nó đáp ứng được các mong muốn mà người sản xuất định ra và các yêu cầu mà người tiêu dùng đòi hỏi.

Từ đó dễ dàng thấy rằng, chất lượng tương đối có hai mặt: thứ nhất là sự đạt được mục tiêu (phù hợp với tiêu chuẩn) do

người sản xuất đề ra, ở khía cạnh này chất lượng được xem là ”chất lượng bên trong”; thứ hai, chất lượng được xem là sự thỏa mãn tốt nhất những đòi hỏi/yêu cầu của người dùng, ở khía cạnh này chất lượng được xem là ‘chất lượng bên ngoài.



Hình 1: Quan điểm về chất lượng đào tạo

Mỗi cơ sở dạy nghề luôn có một nhiệm vụ được ủy thác. Từ nhiệm vụ này, nhà trường xác định các mục tiêu đào tạo của mình sao cho phù hợp với nhu cầu sử dụng của xã hội, đạt chất lượng ngoài và các hoạt động của nhà trường sẽ hướng vào nhằm đạt mục tiêu đó, đạt chất lượng trong.

1.2. Mục đích kiểm định

Kiểm định chất lượng dạy nghề là một hệ thống tổ chức và giải pháp để đánh giá các chương trình dạy nghề, các cơ sở dạy nghề và công nhận các chương trình dạy nghề, các cơ sở dạy nghề đã đạt các chuẩn được quy định. Kiểm định chất lượng nói chung, trong nhiều trường hợp được hiểu là đánh giá và công nhận.

Kiểm định chất lượng nhằm 2 mục đích chính:

- Hỗ trợ các cơ sở dạy nghề luôn cải tiến, phân đấu để đào tạo có chất lượng, để trở thành cơ sở dạy nghề chất lượng cao;
- Xác minh và đảm bảo cho người sử dụng lao động, người học và cho xã hội về chất lượng dạy nghề;

Những chương trình dạy nghề và cơ sở dạy nghề đạt chuẩn sau khi kiểm định được thông báo công khai cho người học, người sử dụng lao động và toàn xã hội như một bằng chứng bảo đảm cho chất lượng dạy nghề của các cơ sở và các chương trình dạy nghề đó.

1.3. Vai trò của kiểm định

Kiểm định chất lượng có vai trò quan trọng trên nhiều phương diện.

Đối với người học, kiểm định chất lượng đảm bảo độ tin cậy đối với cơ sở đào tạo hay một chương trình mà người học đã và đang theo học. Điều quan trọng hơn là nếu được học ở những trường có uy tín và những chương trình phù hợp đã được khẳng định qua kiểm định chất lượng thì người học sẽ dễ tìm được việc làm khi ra trường hoặc tiếp tục học ở trình độ cao hơn.

Đối với bản thân các cơ sở dạy nghề, kiểm định chất lượng có vai trò như là một động lực bên trong với sự hỗ trợ, khuyến khích từ bên ngoài giúp nhà trường nâng cao năng lực hoạt động của mình để tiến tới xây dựng một trường dạy nghề có chất lượng cao. Hay nói cách khác thông qua kiểm định chất lượng, danh tiếng, uy tín của một cơ sở dạy nghề sẽ được xã hội biết đến và thừa nhận.

Đối với cơ quan quản lý các cấp, kiểm định chất lượng được coi là một công cụ đảm bảo đánh giá một cách khách quan về cơ sở dạy nghề hoặc một chương trình dạy nghề, phát hiện những nhân tố mới trong số các cơ sở dạy nghề.

Đối với người sử dụng lao động, kết quả kiểm định chất lượng giúp họ yên tâm tuyển dụng học sinh tốt nghiệp các trường và học các chương trình đã được kiểm định chất lượng và được cấp giấy chứng nhận “chất lượng”.

1.4. Loại hình và nội dung kiểm định

Kiểm định chất lượng dạy nghề có 2 đối tượng chính là chương trình dạy nghề và cơ sở dạy nghề.

- Kiểm định chương trình dạy nghề nhằm khẳng định chương trình và điều kiện bảo đảm thực hiện chương trình đó sẽ đào tạo được những người tốt nghiệp theo các chuẩn mực và yêu cầu của người tuyển dụng. Kiểm định chất lượng chương trình dạy nghề được tiến hành với các nội dung như mục tiêu và nội dung chương trình; cấu trúc chương trình; nội dung chi tiết của chương trình;

- Kiểm định cơ sở dạy nghề nhằm đánh giá được tính phù hợp của các mục tiêu của nhà trường so với yêu cầu của thị trường lao động, sự hoàn thiện của cơ cấu tổ chức và khả năng hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Kiểm định chất lượng cơ sở dạy nghề được thực hiện theo các tiêu chí: chức năng, nhiệm vụ của trường; tổ chức và quản lý nhà trường; các chương trình đào tạo; đội ngũ giáo viên; mặt bằng và các trang thiết bị; tài chính; xưởng thực hành và máy móc thiết bị; dịch vụ học sinh.

1.5. Quy trình kiểm định

Với phương châm ngăn ngừa, tránh sai sót, quy trình kiểm định chất lượng dạy nghề bao gồm các bước:

Bước 1. Tự đánh giá của cơ sở dạy nghề. Đây là bước quan trọng nhất, thể hiện tính hướng đích của công tác kiểm định chất lượng. Về bản chất, việc tự đánh giá của cơ sở dạy nghề làm cho các cá nhân trong đơn vị tự nhìn lại, tự soi mình và tất yếu để tìm ra các yếu điểm cần khắc phục.

Các công việc cần thực hiện trong bước này là:

- Xác định mục đích, phạm vi tự đánh giá;
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá;

- Thu thập thông tin và những chứng cứ để minh chứng;

- Xử lý phân tích các thông tin và những chứng cứ thu được để minh chứng;

- Đánh giá mức độ mà cơ sở dạy nghề đã đạt được theo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng dạy nghề;

- Viết báo cáo tự đánh giá;

- Công bố công khai kết quả tự đánh giá trong nội bộ của cơ sở dạy nghề

Bước 2. Đăng ký kiểm định chất lượng của cơ sở dạy nghề. Để cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề có thể xác định việc kiểm định chất lượng lần đầu có đủ điều kiện hay không, cơ sở dạy nghề phải đăng ký kiểm định chất lượng với các nội dung sau:

+ Bản đăng ký kiểm định chất lượng và các văn bản lý giải các điều kiện tiên quyết cho kiểm định chất lượng đã được đáp ứng.

+ Tự đánh giá của cơ sở dạy nghề. Đây là bản số liệu về cơ sở dạy nghề theo đúng yêu cầu được quy định trong hướng dẫn của cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề. Đây cũng chính là kết quả đã thực hiện ở bước 1.

Nếu được chấp nhận, cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề sẽ tổ chức công tác kiểm định tại cơ sở.

Bước 3. Đánh giá bên ngoài và thẩm định của cơ quan kiểm định chất lượng dạy nghề. Một Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài được thành lập mà thành phần là các kiểm định viên ở nhiều lĩnh vực có liên quan đến chuyên môn của cơ sở đăng ký kiểm định. Đoàn chuyên gia sẽ tiến hành hoạt động kiểm định tại cơ sở trên cơ sở tiêu chuẩn kiểm định đã được ban hành và trên bản tự đánh giá của cơ sở đăng ký kiểm định. Kết thúc quá trình kiểm định tại cơ sở, Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài sẽ có văn bản

đề nghị cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề công nhận hay không công nhận kiểm định với chương trình/cơ sở dạy nghề.

Bước 4. Công nhận chương trình/cơ sở dạy nghề đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng dạy nghề. Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá của cơ sở dạy nghề, báo cáo kết quả kiểm định của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và ý kiến của cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề, cơ quan quản lý nhà nước về dạy nghề ra quyết định công nhận cơ sở dạy nghề đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng tương ứng theo các cấp độ:

+ Cấp độ 1, không đạt hoặc gần đạt: cơ sở/chương trình dạy nghề có dưới 70% tiêu chuẩn trong hệ thống tiêu chí kiểm định chất lượng đạt yêu cầu;

+ Cấp độ 2, đạt: cơ sở/chương trình dạy nghề có ít nhất 70% tiêu chuẩn trong hệ thống tiêu chí kiểm định chất lượng đạt yêu cầu;

+ Cấp độ 3, xuất sắc: cơ sở dạy nghề hoặc chương trình dạy nghề có 100% tiêu chuẩn trong hệ thống tiêu chí kiểm định chất lượng đạt yêu cầu.

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG DẠY NGHỀ Ở VIỆT NAM

Theo đánh giá của các chuyên gia tư vấn quốc tế, một trong những tồn tại cơ bản của hệ thống giáo dục kỹ thuật và dạy nghề là thiếu sự đánh giá đúng mức về công tác quản lý chất lượng nói chung và kiểm định chất lượng nói riêng.

Kiểm định chất lượng dạy nghề lần đầu tiên được nêu ra năm 1997 trong Dự án Giáo dục Kỹ thuật và Dạy nghề (GDKT&DN) TA No. 2671-VIE của Ngân hàng Phát triển Châu Á và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Theo kế hoạch thực hiện Dự án GDKT&DN việc phát triển một hệ thống

kiểm định chất lượng dạy nghề bắt đầu tiến hành trong Dự án ADB LOAN 1655 - VIE và đã được tiến hành thử nghiệm tại một số cơ sở dạy nghề.

Nếu xếp thứ tự về sự phát triển kiểm định chất lượng dạy nghề trong các nước Tiểu vùng sông Mêkông, Việt Nam đứng vào hàng thứ ba vì đang bắt đầu xây dựng hệ thống kiểm định. Phát triển nhất phải nói là Trung Quốc rồi đến Thái Lan vì đã xây dựng được hệ thống kiểm định. Tiếp sau Việt Nam là Campuchia vì mới khởi đầu, và Lào vì sắp khởi đầu với dự án của Ngân hàng Phát triển Châu Á, cuối cùng là Mianma vì chưa bắt đầu.

Mặc dù đến nay (2007), hệ thống kiểm định chất lượng dạy nghề mới đi vào hoạt động, nhưng những năm trước đó, hoạt động này đã rất được quan tâm.

Về mặt pháp lý: Nếu như Luật Giáo dục năm 1998 mới chỉ đề cập đến việc thanh tra giáo dục (giai đoạn đầu tiên trong quá trình quản lý chất lượng), thì Luật Giáo dục năm 2005 đã đề cập đến việc kiểm định chất lượng trong giáo dục và nhấn mạnh ” là biện pháp chủ yếu nhằm xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục ” . Nghị định số 75/2005/NĐ-CP ngày 2/8/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đã cụ thể hơn về quản lý nhà nước về kiểm định, quản lý và tổ chức kiểm định..... Đặc biệt trong Luật Dạy nghề đã đề cập cụ thể đến nội dung và hình thức kiểm định; nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở dạy nghề; công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định Đây là những cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức triển khai công tác kiểm định chất lượng dạy nghề ở Việt Nam.

Về cơ sở lý luận: Xác định rõ vai trò quan trọng của quản lý chất lượng trong quá trình đào tạo, trong đó có kiểm định chất lượng dạy nghề, nên vấn đề này đã

được nhiều Hội thảo khoa học, nhiều Dự án, nhiều nhà khoa học của Việt Nam quan tâm nghiên cứu xác định vị trí, vai trò của công tác kiểm định chất lượng; hệ thống các chuẩn mực và tiêu chí đánh giá; mô hình tổ chức hệ thống kiểm định chất lượng; những thuận lợi và khó khăn .v.v... Đã có một số đề tài nghiên cứu, thử nghiệm công tác kiểm định tại một số cơ sở dạy nghề nhằm khai thông về mặt lý luận cho hoạt động này.

Về tổ chức, triển khai một số hoạt động thực tiễn: Trong những năm trước đây, trong khuôn khổ của Dự án GDKT&DN, đã tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, thử nghiệm các tiêu chí của ILO/ADB trong kiểm định, đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng ở một số cơ sở đào tạo như Trường Công nhân kỹ thuật Cần Thơ, Trường Cao đẳng Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Trường Trung học Kỹ thuật Xây dựng Hà Nội, Trường Trung học Điện tử - Điện lạnh.v.v... Bên cạnh đó một số mô hình quản lý chất lượng theo ISO 9000, ISO 9004, cũng được nghiên cứu thử nghiệm ở một số cơ sở đào tạo khác. Nhờ những nghiên cứu, thử nghiệm đó, nên hiện nay về mặt thực tiễn có thể khẳng định công tác kiểm định chất lượng có thể triển khai tốt trong hệ thống, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển dạy nghề trong xu thế hội nhập.

Về tổ chức bộ máy: Hiện nay công tác kiểm định chất lượng dạy nghề chính thức trở thành một bộ phận trong hoạt động dạy nghề. Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thành lập Phòng Kiểm định chất lượng dạy nghề là cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề của Việt Nam, cơ quan quản lý, tổ chức, triển khai các hoạt động kiểm định dạy nghề từ Trung ương đến các cơ sở dạy nghề.

Về xây dựng tiêu chuẩn đánh giá: Hiện nay cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề đang tiến hành xây dựng các tiêu

chuẩn, tiêu chí đánh giá chương trình và cơ sở dạy nghề. Đây là cơ sở quan trọng trong hoạt động kiểm định. Trước đây trong thử nghiệm tại một số cơ sở dạy nghề đang áp dụng theo tiêu chuẩn của ILO 500, tiêu chuẩn của Hội đồng Chất lượng Úc... trong đánh giá cơ sở đào tạo, nhưng chưa cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá, nên việc kiểm định chất lượng vẫn còn thể hiện định tính, chưa định lượng cụ thể.

Trong chương trình thử nghiệm chuẩn đánh giá cơ sở đào tạo theo tiêu chí của ILO, tổng số 500 điểm với các tiêu chí như mục tiêu đào tạo: 25 điểm ; Tổ chức và quản lý: 45 điểm; Chương trình đào tạo: 135 điểm; Đội ngũ giáo viên: 85 điểm; Thư viện và tài liệu: 25 điểm; Tài chính: 50 điểm; Khuôn viên nhà trường, CSVC: 40 điểm; Xưởng thực hành, thiết bị: 60 điểm; Dịch vụ người học: 35 điểm.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG DẠY NGHỀ

Thực hiện Luật Dạy nghề năm 2006, để từng bước đưa hoạt động kiểm định chất lượng dạy nghề vào thực tiễn, theo chúng tôi cần triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

3.1. Nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm

- Tổng kết kinh nghiệm từ những thử nghiệm trong nước và kinh nghiệm trên thế giới về kiểm định chất lượng dạy nghề nhằm đưa ra được cơ sở lý luận phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các hoạt động kiểm định.

- Xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng và có lộ trình thực hiện công tác kiểm định phù hợp;

3.2. Xây dựng hệ thống chính sách

Xây dựng hệ thống chính sách có liên quan đến công tác kiểm định chất lượng

dạy nghề, nhất là những chính sách có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của các cơ sở dạy nghề; chính sách ưu tiên, ưu đãi cho các cơ sở dạy nghề được công nhận.

3.3. Hoàn thiện và phát triển tổ chức kiểm định chất lượng dạy nghề

Hệ thống kiểm định chất lượng dạy nghề được tổ chức từ Trung ương đến các cơ sở dạy nghề.

Hiện tại, cơ quan quản lý kiểm định chất lượng dạy nghề sẽ làm nhiệm vụ quản lý (xây dựng các công cụ quản lý), tổ chức điều hành (xây dựng kế hoạch kiểm định; thành lập các đoàn chuyên gia đánh giá ngoài; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, cơ sở dạy nghề tiến hành tự đánh giá....) và đào tạo, bồi dưỡng kiểm định viên.

Đảm bảo chất lượng dạy nghề là vấn đề hết sức quan trọng cho mỗi cơ sở dạy nghề nhất là trong giai đoạn hiện nay, trước xu thế phát triển, cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ. Kiểm định chất lượng dạy nghề tuy còn khá mới mẻ, song những nền tảng của lý luận về vấn đề này cũng như những kinh nghiệm có được từ thực tiễn, mặc dù chỉ là những thành công nhỏ trong thử nghiệm, đã tạo ra những giá trị lớn có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn đối với công tác kiểm định chất lượng dạy nghề. Với những giải pháp nêu trên, trong thời gian tới, chắc chắn công tác kiểm định chất lượng dạy nghề sẽ không ngừng phát triển, đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy nghề, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp cho quốc gia.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Luật Giáo dục năm 2005, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2005;

[2] Luật Dạy nghề, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2007;

[3] Nghị định số 75/2005/NĐ-CP ngày 2/8/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

[4] Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội: Kiểm định chất lượng trong giáo dục kỹ thuật và dạy nghề ở Việt Nam, Kỳ yếu hội thảo Kiểm định chất lượng, Quảng Ninh, 6/2001;

[5] Tài liệu Dự án Giáo dục Kỹ thuật và Dạy nghề - Cẩm nang kiểm định chất lượng dạy nghề, Hà Nội, 2002;

[6] Nguyễn Tiến Đạt: Mục đích, ý nghĩa của kiểm định chất lượng trong giáo dục nghề nghiệp. Tạp chí Giáo dục số 2/2002;

[7] Young Hyun Lee: A Technical Study on Accreditation of Technical and Vocational Education Training Institutions. International Labour Office, Bangkok, 1997;

[8] Leonardo projekt, Quality in VET schools - Akkreditierungskriterien (in Deutschland).